

Ninh Hòa, ngày 09 tháng 12 năm 2021

## CÔNG NHÂN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 547/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2021, về việc “Ly hôn” giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Bùi Đức T, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bi đơn*: Bà Châu Thi Mỹ H, sinh năm: 1989

Địa chỉ: Thôn H, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Bùi Đức T và bà Châu Thị Mỹ H.**

**2. Công nhân sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: ông Bùi Đức T và bà Châu Thị Mỹ H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Bùi Châu Diệp V, sinh ngày: 09/8/2016 cho bà Châu Thị Mỹ H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Bà Châu Thị Mỹ H không yêu cầu ông Bùi Đức T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Bùi Đức T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Ông Bùi Đức T, bà Châu Thị Mỹ H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Bùi Đức T, bà Châu Thị Mỹ H mỗi người phải nộp 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Ông Bùi Đức T tự nguyện nộp thay án phí cho

bà Châu Thị Mỹ H. Tổng cộng ông Bùi Đức T phải nộp 150.000đ án phí nhưng được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0004206 ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã N.

Hoàn lại cho ông Bùi Đức T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí nêu trên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Quy định chung:* Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã N;
- Các đương sự;
- UBND phường N, GCNKH số:60 ngày 18/9/2019;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Võ Văn Hải**